

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BẾN TRE Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 145 /ĐC-HĐND

Bến Tre, ngày 16 tháng 12 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG

**Tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 14,
Hội đồng nhân dân thành phố, khóa XI**

I. Kết quả Kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân thành phố

Kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021 được tổ chức trong 2,5 ngày: nửa ngày họp Tổ đại biểu thảo luận tài liệu kỳ họp (Tổ 1 họp ngày 02/12; Tổ 2 và Tổ 3 họp ngày 05/12/2019), 2 ngày họp toàn thể tại hội trường (ngày 12 và ngày 13 tháng 12 năm 2019). Tham dự kỳ họp tại hội trường có: Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đơn vị Thành phố, Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ngân hàng chính sách xã hội, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre, Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre, Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Bến Tre và Chi nhánh Đồng Khởi, Điện lực thành phố; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Bí thư Thành ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (UBMTTQ) Việt Nam thành phố, Trưởng các Ban Đảng Thành ủy; Trưởng các cơ quan, phòng, ban thành phố; Lãnh đạo và Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Đại diện Thường trực HĐND 17 xã, phường; Đại diện cử tri xã, phường là Trưởng ấp, khu phố đơn vị: Phường 2, Phường 7, Phường 8, phường Phú Tân, xã Nhơn Thạnh, xã Mỹ Thạnh An, xã Sơn Đông.

Kỳ họp đã thực hiện các nhiệm vụ theo luật định, đúng nội dung chương trình đề ra, cụ thể:

1. Xem xét các báo cáo: HĐND thành phố đã xem xét các báo cáo của UBND thành phố (tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2020; tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước thành phố năm 2019 và dự toán phân bổ Ngân sách Nhà nước thành phố năm 2020; kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn vốn Ngân sách Nhà nước năm 2019 và Kế hoạch đầu tư nguồn vốn Ngân sách Nhà nước năm 2020; tiếp thu, giải trình các ý kiến của cử tri từ sau kỳ họp thứ 11 HĐND thành phố); báo cáo của các cơ quan Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND thành phố; thông báo của UBMTTQ Việt Nam thành phố về việc tham gia xây dựng chính quyền năm 2019.

2. Thảo luận những vấn đề quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề mà cử tri quan tâm.

Có 13 đại biểu tham gia phát biểu thảo luận (trong đó có: 07 đại biểu HĐND thành phố, 02 Thường trực HĐND xã, phường, 04 đại diện cử tri, 10 cơ quan, phòng ban thành phố tham gia phát biểu và ý kiến phát biểu của Phó Chủ tịch UBND thành phố phụ trách đô thị, Chủ tịch UBND thành phố phát biểu). Các đại biểu tập trung thảo luận các vấn đề về: phòng chống hạn mặn; nguồn

nước máy sử dụng có lúc không an toàn; tình trạng phân lô, bán nền, xây dựng nhà ở các khu phân lô bán nền không đảm bảo hạ tầng; đất không sử dụng để cỏ mọc gây mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng vệ sinh môi trường; giải quyết hồ sơ đo đạc đất đai chậm; xe quá tải trọng lưu thông một số tuyến đường không đảm bảo an toàn giao thông; xây dựng lấn chiếm kênh, đê, lề đường còn xảy ra trên một số tuyến Quốc lộ, tỉnh lộ, tình hình trật tự an toàn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy, giải pháp quản lý, giáo dục người nghiện, người sử dụng ma túy, không để tăng thêm người sử dụng ma túy (những ý kiến của đại biểu được các cơ quan, phòng, ban thành phố và Phó Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố thông tin, giải trình được đại biểu thống nhất thông qua)

3. Thông qua Nghị quyết

Kỳ họp đã thông qua 07 nghị quyết, gồm:

1. Nghị quyết thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Bến Tre năm 2020.

2. Nghị quyết về Dự toán và phương án phân bổ ngân sách nhà nước thành phố Bến Tre năm 2020.

3. Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách Nhà nước thành phố Bến Tre năm 2020.

4. Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre về công tác điều hành, chỉ đạo hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 814 - 178 thành phố Bến Tre.

5. Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên thành phố Bến Tre về công tác đào tạo nghề.

6. Nghị quyết về Chương trình xây dựng nghị quyết của HĐND thành phố Bến Tre năm 2020.

7. Nghị quyết về dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố Bến Tre năm 2020.

II. Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2020

1. Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019:

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Thực hiện đạt và vượt 20/23 chỉ tiêu; trong đó, một số chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch (KH) đề ra như:

- Giá trị sản xuất nông nghiệp ước tăng 01,40% (KH 01%); Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng ước tăng 08,05% (KH 07,5%); Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ ước tăng 14,16% (KH 13,5%);

- Tổng thu ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu được giao ước đạt 338 tỷ đồng (KH 277,240 tỷ đồng); (tuy nhiên, khả năng thực hiện đến cuối tháng 12/2019 ước đạt 355 tỷ đồng, đạt 128% dự toán giao). Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 604,244 tỷ đồng;

- Xây dựng nông thôn mới có 04 xã được công nhận (KH 02 xã) và xã Mỹ Thành đã đạt 14/19 tiêu chí (KH 09 tiêu chí);

- Đạt thêm 10 tiêu chí Đề án thành phố văn minh đô thị (KH 08 tiêu chí);
- Giới thiệu giải quyết việc làm mới 3.365 người (KH 3.200 người); Đưa 95 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (KH 90 người); Kéo giảm 06,12% hộ nghèo so hộ nghèo cuối năm 2018 (KH 02%);
- Phạm pháp hình sự giảm 04,39% (174/182 vụ); tệ nạn xã hội giảm 20,79% (160/202 vụ), tai nạn giao thông giảm cả 03 mặt, số vụ giảm 25% (18/24 vụ), số người chết giảm 28,57% (15/21 người), số người bị thương giảm 37,5% (5/8 người), KH năm 2019 là kiểm chế.

Có 03/23 chỉ tiêu chủ yếu kinh tế - xã hội thực hiện không đạt kế hoạch:

- Thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản (vốn ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố) ước đạt 273,385 tỷ đồng (KH 333,340 tỷ đồng); nguyên nhân khách quan: do quy trình, thủ tục đầu tư xây dựng chiếm khá nhiều thời gian, công tác giải phóng mặt bằng gặp khó khăn... Nguyên nhân chủ quan: các chủ đầu tư thực hiện quy trình thủ tục còn chậm. Chất lượng công tác tư vấn, thiết kế chưa đảm bảo, một số công trình bổ sung từ nguồn tăng thu, kết dư bổ sung vốn vào thời điểm giữa năm nên tiến độ giải ngân chưa đảm bảo theo kế hoạch giao.

- Vận động hộ kinh doanh cá thể chuyển lên doanh nghiệp được 15 hộ (KH 25 hộ); nguyên nhân khách quan: do khi chuyển lên doanh nghiệp thì phải thực hiện nhiều thủ tục hành chính phức tạp, gia tăng chi phí... Nguyên nhân chủ quan: công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ của Nhà nước chưa đạt hiệu quả cao, Nhà nước chưa có quy định riêng về chính sách ưu đãi, miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hộ lên doanh nghiệp...

- Trường được công nhận, tái công nhận đạt chuẩn quốc gia 04 trường (KH 06 trường); Nguyên nhân khách quan: năm học 2018 - 2019 Bộ giáo dục và Đào tạo có thông tư quy định mới về kiểm tra kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra trường chuẩn quốc gia.

1. 2. Kết quả thực hiện trên từng lĩnh vực

1.2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Hoạt động thương mại, dịch vụ không ngừng phát triển. Tổng doanh thu thương mại - dịch vụ ước đạt 34.994 tỷ đồng, tăng 14,16% so năm 2018 và đạt 101,08% kế hoạch. Việc đầu tư nâng cấp, sửa chữa các chợ do Ban Quản lý chợ thành phố quản lý thực hiện khá tốt. Hoạt động du lịch duy trì và phát triển (tổng khách du lịch ước đạt 463,749 ngàn lượt người, tăng 12% so năm 2018, doanh thu ước 324,624 tỷ đồng, tăng 9%).

- Sản xuất Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng hoạt động ổn định, duy trì phát triển. Ước giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt 6.407,80 tỷ đồng, tăng 8,05% so năm 2018 và đạt 100,51% so kế hoạch. Dự án Cụm công nghiệp Phú Hưng đang thực hiện các bước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng (tuy nhiên, tiến độ thực hiện chậm do nhà đầu tư chưa phối hợp tốt các cơ quan chức năng để tổ chức thực hiện).

- Sản xuất nông nghiệp phát triển đúng định hướng, diện tích trồng lúa tiếp tục giảm, diện tích cây ăn trái ổn định, tình hình chăn nuôi không thuận lợi, trên địa bàn thành phố có 04/17 xã, phường xảy ra dịch tả Heo Châu Phi; Tổng giá trị sản

xuất nông nghiệp ước thực hiện 307,52 tỷ đồng, tăng 01,40% so cùng kỳ năm 2018 và đạt 100,40% so kế hoạch.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới hiện thành phố có 06/07 xã nông thôn mới; còn 01 xã (Mỹ Thành) hiện đạt 14/19 tiêu chí và UBND tỉnh đồng ý kế hoạch thành phố Bến Tre hoàn thành nông thôn mới năm 2020.

- Thu ngân sách trên địa bàn vượt dự toán và tăng cao so năm 2018 (là năm đầu tiên hoàn thành chỉ tiêu năm ngay từ đầu quý IV).

- Thu hút đầu tư đạt kết quả khả quan, nhiều dự án đang triển khai thu hồi đất, mới được HĐND tỉnh thông qua phương án đề xuất dự án đầu tư quy mô khá lớn: khu đô thị phía Nam, khu đô thị mới phía Tây, thành phố Bến Tre (một phần xã Bình Phú, Phường 6, Phường 7), dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới Eco² Park - Bến Tre một phần Phường 8, phường Phú Khương và xã Phú Hưng....

- Đô thị tiếp tục được đầu tư nâng cấp, một số dự án công trình nâng chất tiêu chí đô thị loại II, được triển khai thực hiện (Nhà hỏa táng; kè dọc sông Bến Tre (Phường 8, Phú Hưng), đường Chợ Chùa – Hữu Định, đường N12); Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đang tập trung hoàn thành thiết kế bản vẽ, dự toán giai đoạn 1, vận động giải phóng mặt bằng 02 khu Lía (Phường 6, Phường 8), kiểm kê lập phương án bồi thường 02 công trình (Kênh 30/4, Đại lộ Đông Tây).

1.2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Chất lượng giáo dục được duy trì; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông đạt tỷ lệ cao; học sinh tốt nghiệp THPT dự thi và đỗ vào lớp 10 các trường THPT tăng so năm học 2017- 2018,. Chương trình Sửa học đường cho học sinh mầm non, tiểu học triển khai thực hiện năm học 2019 – 2020.

- Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ các nhiệm vụ chính trị, lễ, tết được đảm bảo; xã hội hóa lắp đặt màn hình Led trên tuyến Đại lộ Đồng Khởi; Cờ Tổ quốc được chỉnh trang ở các trục đường chính; Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa duy trì và tập trung nâng chất, gắn với xây dựng phường văn minh đô thị, xã văn hóa nông thôn mới, xây dựng cơ quan văn hóa mang lại kết quả.

- Hoạt động khám chữa bệnh đạt yêu cầu; Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm chỉ đạo thực hiện, tuy nhiên tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là bệnh sốt xuất huyết tăng cao so năm 2018 nhưng nhờ làm tốt các chiến dịch diệt lăng quăng nên dịch bệnh được khống chế.

- Công tác tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, học nghề, xuất khẩu lao động thực hiện đạt yêu cầu. Công tác chăm lo cho các đối tượng có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện khá tốt, vận động kinh phí mua 1.087 thẻ bảo hiểm y tế cho người cận nghèo, xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng 12 nhà tình nghĩa cho hộ chính sách, 50 căn nhà cho các đối tượng xã hội.

1.2.3. Tổ chức, chế độ công vụ

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 (sáp nhập Phường 1, Phường 2, Phường 3 thành phường An Hội; sáp nhập xã Bình Phú xã Mỹ Thành thành xã Bình Phú) đúng Đề án UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ, cử tri và đại biểu hội đồng nhân dân đồng ý chủ trương sáp nhập đạt

tỷ lệ cao và đã triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh về việc sáp nhập ấp, khu phố (Phường 1 giảm 01 khu phố, Phường 2 giảm 01 khu phố, xã Phú Nhuận giảm 01 khu phố), hiện thành phố còn 69 ấp, khu phố.

- Tổ chức thi tuyển chức danh Phó Trưởng phòng Kinh tế thành phố, Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố đúng quy định, quy chế thi tuyển.

1.2.4. Quốc phòng, an ninh: Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Thường xuyên tổ chức và thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, góp phần kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội so năm 2018; lượng khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, du lịch, làm ăn và tạm trú trên địa bàn thành phố Bến Tre tăng khá so năm 2018; công tác tuần tra, kiểm soát an toàn giao thông được tăng cường. Tuy nhiên, lĩnh vực an ninh, tình hình tranh chấp, khiếu kiện trước đây diễn biến gay gắt, một số đối tượng lợi dụng việc khiếu kiện có hành vi gây mất trật tự; tai nạn khác tăng so năm 2018.

2. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Nhiệm vụ trọng tâm của thành phố ngoài việc duy trì phát triển kinh tế - xã hội, năm 2020 cả hệ thống chính trị thành phố tập trung dồn sức hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và hoàn thành Đề án xây dựng thành phố Bến Tre đạt chuẩn văn minh đô thị, phấn đấu được công nhận trước đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2.1. Về phát triển Kinh tế

- Tập trung phát triển mũi kinh tế chủ lực thương mại - dịch vụ. Tăng cường xúc tiến thương mại, thực hiện Chương trình “Đồng Khởi khởi nghiệp và Phát triển doanh nghiệp”. Quan tâm hỗ trợ các cơ sở kinh doanh du lịch triển khai mở rộng, chỉnh trang cơ sở, để được công nhận điểm du lịch. Phấn đấu công nhận 01 khu du lịch cấp tỉnh.

- Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Tiếp tục thực hiện chương trình OCOP, mỗi xã có ít nhất một sản phẩm OCOP. Phối hợp tháo gỡ khó khăn để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cụm công nghiệp Phú Hưng,

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực. Hoàn thành việc chuyển đổi diện tích đất trồng lúa sang trồng dừa và các loại cây trồng khác. Thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp theo quy trình VietGAP 10 ha dừa xiêm xanh, 15 ha bưởi da xanh.

- Tập trung triển khai thực hiện dự án Nâng cấp mở rộng đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đảm bảo tiến độ đã đề ra.

- Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án sản xuất phù hợp với địa bàn thành phố, giải quyết lao động địa phương, các dự án du lịch, giáo dục, y tế, đồng thời tập trung các dự án đã có chủ trương thu hồi đất: Chỉnh trang khu đô thị dọc sông Bến Tre, dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre (hạng mục Đại lộ Đông Tây và Kênh 30-4 thuộc), dự án khu đô thị phía Nam thành phố Bến Tre, ... Quan tâm củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động các loại hình kinh tế tập thể phù hợp với quy định hiện hành. Triển khai thực hiện tốt cơ chế chính sách hỗ

trợ doanh nghiệp khởi nghiệp theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; tạo điều kiện, hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện quản lý đô thị bằng các quy hoạch đã được phê duyệt và các quy định hiện hành, giải quyết khắc phục hạ tầng ở các khu dân cư tự phát. Hoàn chỉnh ban hành Bộ Tiêu chí Đô thị tăng trưởng xanh của thành phố Bến Tre. Triển khai thực hiện nhanh Dự án Cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng bằng đèn LED ứng dụng công nghệ IOT - Nền tảng xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Bến Tre.

- Quản lý đất công chặt chẽ, kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn chiếm đất công. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và quản lý nguồn tài nguyên cát lòng sông.

2.2. Về Văn hóa - xã hội

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2020 - 2021 (lớp 1). Bằng nhiều biện pháp hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học ở các cấp. Tiếp tục tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh cấp mầm non, tiểu học tham gia Chương trình “Sữa học đường” cấp mầm non đạt trên 60%, cấp tiểu học đạt trên 50% so tổng số học sinh.

- Tập trung thực hiện Đề án xây dựng thành phố Bến Tre đạt chuẩn văn minh đô thị, đề xuất kiểm tra hoàn thành đề án và công nhận đạt chuẩn thành phố văn minh đô thị. Duy trì và thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra chấn chỉnh, xử lý tình trạng quảng cáo, rao vặt phản cảm, quản lý tốt các dịch vụ văn hóa xã hội, nhằm phòng chống có hiệu quả tệ nạn xã hội phát sinh. Quan tâm phát triển phong trào tập luyện thể thao trong nhân dân, tiếp tục xã hội hóa phát triển cơ sở tập luyện thể thao.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đặc biệt là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Tăng cường công tác truyền thông thực hiện Đề án duy trì mức sinh hợp lý, trong đó vận động mỗi cặp vợ chồng sinh đủ 02 con, sàng lọc trước sinh, sơ sinh và khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Tiếp tục vận động thu quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” năm 2020. Rà soát, giải quyết các trường hợp khó khăn về nhà ở, những trường hợp không có đất hoặc ở nhờ trên đất người khác xem xét giải quyết đưa vào các khu đất công đã xây dựng hạ tầng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động, chú trọng công tác tuyên truyền vận động hướng dẫn, hỗ trợ đưa người đi làm việc ở nước ngoài.

2.3. Về Quốc phòng, an ninh, giải quyết khiếu nại,

- Chuẩn bị chu đáo về mọi mặt và hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2020. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch, biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, quyết tâm kéo giảm phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông so năm 2020. Nâng cao tỷ lệ điều tra khám phá án hình sự, tỷ lệ xử lý tố giác, tin báo về tội phạm. Tăng cường triệt phá, phá rã các tụ điểm tệ nạn xã hội, làm tốt công tác vận động cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện bắt buộc.

- Phát huy thành tích đạt được trong công tác hòa giải ở cơ sở, trực tiếp đối thoại với công dân; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Tập

trung giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại trong công tác giải phóng mặt bằng.

Trên đây là Đề cương đề đại biểu HĐND thành phố tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 14, HĐND thành phố, đề nghị quý đại biểu nghiên cứu, vận dụng đảm bảo nội dung trình bày ngắn gọn, có trọng tâm, phù hợp với địa phương tiếp xúc./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND thành phố;
- VP HĐND và UBND thành phố;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Signature)
Nguyễn Ngọc Lợi